

Số: 147 /BC-UBND

Bình Dương, ngày 23 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ vừa phòng chống dịch COVID-19
vừa đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

Thực hiện kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 15 (thường lệ giữa năm 2020) – HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021 về chuẩn bị nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ vừa phòng chống dịch COVID-19, vừa đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương báo cáo như sau:

Trong những tháng đầu năm 2020, tình hình chính trị, kinh tế - xã hội quốc tế và trong nước có những biến động lớn, chưa từng có trong nhiều thập kỷ do tác động của đại dịch COVID-19. Kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái; các quốc gia và đối tác lớn của nước ta đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế đều chịu ảnh hưởng nặng nề; nhiều hoạt động kinh tế - xã hội (KTXH) ngưng trệ. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện “mục tiêu kép” của Chính phủ là vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, vừa quyết tâm duy trì, phục hồi, phát triển các hoạt động KTXH và bảo đảm đời sống của nhân dân.

I. Tình hình triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Từ đầu dịch đến nay tỉnh Bình Dương chưa ghi nhận trường hợp dương tính với COVID-19; hiện tại đã có 424 trường hợp nghi ngờ và lấy mẫu xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2, kết quả 424 trường hợp đều âm tính. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ Ngành Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy về công tác phòng, chống dịch COVID-19; Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện, cụ thể:

- Ngay từ sau Tết Nguyên Đán 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp xây dựng kế hoạch và ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh tại Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 03/02/2020. Sau đó đã tổ chức họp, giao ban trực tuyến thường xuyên để chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Song song với việc tổ chức các cuộc họp trực tuyến, UBND tỉnh cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các Sở, Ban ngành và địa phương khẩn trương thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh như: Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 31/01/2020 về việc đáp ứng dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 11/KH-BCĐ ngày 06/02/2020 về việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra, Công văn số 653/UBND-VX ngày 18/02/2020 về khẩn trương triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác phòng, chống

dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về việc thành lập Khu cách ly tập trung của tỉnh phòng chống dịch bệnh COVID-19....

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát:

- BCD phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh đã tổ chức 10 Đoàn kiểm tra, giám sát tại các đơn vị tuyến tỉnh, BCD tuyến huyện, thị xã, thành phố; cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và một số doanh nghiệp tại địa phương về công tác triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh này, đợt 1 vào ngày 07/02/2020.

- Ngày 17/3/2020, BCD phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh đã tổ chức 03 Đoàn kiểm tra, giám sát tại một số địa phương trọng điểm về công tác triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 như Bến Cát, Dầu Tiếng và Tân Uyên. Bên cạnh đó BCD của ngành Y tế cũng đã tổ chức kiểm tra, giám sát các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố nhằm triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh này.

2. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2020

Mặc dù đã có những giải pháp chủ động và tích cực nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của dịch COVID-19, tuy nhiên không thể tránh khỏi các tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến tất cả các ngành, lĩnh vực và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh. Dịch bệnh tuy đã được kiểm soát tốt nhưng vẫn chưa thể đánh giá đầy đủ, toàn diện tất cả các ảnh hưởng của dịch bệnh. Một số ngành, lĩnh vực của tỉnh phát sinh những khó khăn như:

1. Chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, xuất, nhập khẩu đạt mức tăng thấp nhất trong 4 năm gần đây; chỉ số giá bình quân tăng cao nhất so với cùng kỳ 4 năm gần đây.

2. Thu ngân sách quý I đạt 17.140 tỷ đồng, đạt 28% dự toán HĐND (*cùng kỳ đạt 27% dự toán, tăng 15% so với cùng kỳ*) tuy nhiên đang dần ổn định, lũy kế ước 6 tháng đầu năm thu ngân sách đạt 29.300 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ, đạt 48% dự toán HĐND tỉnh; trong đó: thu nội địa 21.800 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ, đạt 48% dự toán HĐND tỉnh; thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu đạt 7.500 tỷ đồng, bằng 97% so với cùng kỳ, đạt 44% dự toán HĐND tỉnh.

3. Các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu và thương mại đều gặp phải những khó khăn do ảnh hưởng dịch COVID-19 như: nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc bị gián đoạn; thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước diễn biến tiêu cực (nhất là mặt hàng khẩu trang, và một số mặt hàng thiết yếu); các hợp đồng xuất khẩu hàng hóa với nước ngoài bị gián đoạn; thiếu chuyên gia ngoài do việc hạn chế nhập cảnh để phòng, tránh dịch bệnh; khó khăn về tài chính do sản xuất bị gián đoạn,... dẫn đến hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu của nhiều doanh nghiệp hiện nay đều giảm, tốc độ tăng trưởng tăng chậm so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 12,286 tỷ đô la Mỹ, tăng 1,2% so với cùng kỳ, kim ngạch nhập khẩu đạt 9,975 tỷ đô la Mỹ, tăng 7% so với cùng kỳ.

4. Vốn đăng ký kinh doanh trong nước, thu hút đầu tư nước ngoài giảm cùng kỳ năm 2019; số doanh nghiệp gặp khó khăn phải giải thể tăng.

5. Do nguồn hỗ trợ đều từ nguồn xã hội hóa, mức hỗ trợ, hàng hóa hỗ trợ tùy thuộc vào nguồn vận động, do đó việc hỗ trợ mới chỉ thực hiện đáp ứng nhu cầu khẩn cấp hàng ngày như ăn uống, vệ sinh phòng dịch.

6. Với nhu cầu lao động của các dự án đã hoạt động và đang triển khai, cùng với xu hướng nhiều nhà đầu tư mới phát triển lựa chọn, di chuyển dự án vào Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng trong thời gian tới, nhất là khi Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), Hiệp định Thương mại Tự do EU - Việt Nam (EVFTA) có hiệu lực và dịch COVID-19 kết thúc thì việc tuyển dụng lao động của doanh nghiệp có khó khăn cả về số lượng và chất lượng, nhất là lao động, chuyên gia người nước ngoài đến từ vùng dịch.

Nếu tình hình dịch COVID-19 kéo dài, hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp có những khó khăn sẽ dẫn đến cắt giảm sản xuất, ngưng sản xuất sẽ tác động đến việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động và gia đình của lao động. Điều này sẽ tạo sức ép cho thị trường lao động khiến tình trạng mất việc làm tăng, có thể tạo áp lực cho các vấn đề xã hội khác.

Ngoài ra, một số trường hợp do người lao động chưa hiểu hết các chính sách của doanh nghiệp dẫn đến việc người lao động bức xúc, phát sinh các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương (Công ty TNHH Chí Hùng).

7. Học sinh các cấp phải tạm nghỉ học trong thời gian dài, ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy, chất lượng đào tạo của năm học 2019-2020; các cơ sở giáo dục tư nhân gặp nhiều khó khăn do vẫn phải trả chi phí mặt bằng, giáo viên, có cơ sở đã cho giáo viên tạm nghỉ. Tuy nhiên, trong điều kiện dịch bệnh đang được kiểm soát tốt, cả nước đang thực hiện trạng thái bình thường mới nên hầu hết các trường công lập và cơ sở giáo dục tư nhân đều đã sắp xếp cho học sinh đi học lại đồng thời thực hiện các biện pháp phòng dịch theo khuyến cáo của cơ quan y tế.

8. Doanh thu của các lĩnh vực du lịch, lưu trú, giải trí... sụt giảm do người dân ngại tụ tập đông người và hạn chế ra khỏi nhà khi không có việc thật sự cần thiết.

9. Tình hình dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động kinh tế, kinh tế đối ngoại và hoạt động phát triển quan hệ đối ngoại của tỉnh với các địa phương, đối tác nước ngoài.

10. Hoạt động sản xuất kinh doanh khó khăn do dịch bệnh sẽ tác động đến việc làm, nguồn thu nhập của người dân; từ đó sẽ tác động đến tình hình an ninh trật tự, an sinh xã hội toàn địa bàn.

(đính kèm phụ lục số liệu chi tiết)

3. Một số chính sách đã thực hiện nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khắc phục dịch bệnh, khôi phục phát triển kinh tế - xã hội

- *Kết quả huy động nguồn lực:* Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì đã huy động các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, đến nay đã vận động và bàn giao cho Sở Y tế gồm: 130.000 khẩu trang y tế, 22.300 khẩu trang vải kháng khuẩn, 32.000 găng tay y tế, 21.500 bộ đồ bảo hộ các loại, 100

nhật kế điện tử, 1.000 lít dung dịch khử khuẩn, 1.000 chai nước rửa tay, 4.800 cục xà phòng, 15 tấn gạo, 275 thùng mì gói, 500 thùng sữa, 10.000 trứng gà, 50 quạt máy, 20.000 lít xăng A95, 40 bộ đèn năng lượng mặt trời, 10 máy phát điện mặt trời và các thực phẩm, nhu yếu phẩm khác.

- Hỗ trợ các đối tượng yếu thế:

- Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ cho 6.839 người bán vé số lẻ trên địa bàn tỉnh Bình Dương với mức hỗ trợ là 60.000 đồng/ 01 người/01 ngày.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tuyên truyền, vận động các chủ nhà trọ miễn/giảm giá cho người thuê trọ gặp khó khăn, kết quả: có 700 chủ nhà trọ hỗ trợ cho hơn 15.280 phòng trọ trong toàn tỉnh với số tiền hỗ trợ trong tháng 4/2020 là 5.186.791.000 đồng. Đồng thời vận động các doanh nghiệp, nhà hảo tâm tặng hơn 19.596 phần quà (mỗi phần quà trị giá từ 50.000 đến 600.000 đồng) ước trị giá khoảng 7,5 tỷ đồng cho các đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Hỗ trợ doanh nghiệp:

- Ngành công thương phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển Bình Dương đã thực hiện giải ngân vốn vay bình ổn giá mặt hàng khẩu trang y tế và thiết bị y tế phòng chống dịch bệnh. Đến nay, đã có 03 doanh nghiệp được giải ngân vốn vay với số tiền 7.954.000.000 đồng.

- Thực hiện thủ tục thông quan nhanh chóng cho doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm và nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất hàng hóa, ngành hải quan đã thực hiện kiểm tra hàng hóa qua máy soi container 24/7, kiểm tra ngoài giờ hành chính khi doanh nghiệp có nhu cầu, đề nghị.

- Ngành khoa học công nghệ đã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2025” và khẩn trương triển khai các giải pháp thực hiện.

- Ngành tài nguyên môi trường đã tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính sớm hơn từ 2-5 ngày làm việc so với thời gian quy định để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; giải quyết tiếp nhận và trả kết quả ngay trong ngày làm việc (theo quy định là 03 ngày làm việc) đối với hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm.

- Viện trợ y tế: Tỉnh đã hỗ trợ 100.000 đô la Mỹ và trao tặng vật tư y tế trị giá 826 triệu đồng phòng chống dịch COVID-19 cho một số địa phương, đơn vị của Campuchia và Lào: tỉnh Kadal, tỉnh Kratie (Campuchia) và tỉnh Chăm-pa-sắc (Lào) mỗi địa phương 30.000 đô la Mỹ và vật tư y tế trị giá 275.340.000 đồng; hỗ trợ Hội Khmer – Việt Nam tại Campuchia 10.000 đô la Mỹ. Hỗ trợ tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản) vật tư y tế bao gồm: 20.000 khẩu trang y tế, 15.000 đồ bảo hộ y tế, 15.000 găng tay y tế.

4. Đánh giá chung

Đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống KTXH của tỉnh. So với thời điểm cuối năm 2019, tình hình hiện nay có sự thay đổi rất lớn, khó khăn hơn

hiều. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc cam kết không thay đổi các mục tiêu đã đặt ra trong năm 2020, trong đó mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh GRDP đã đặt ra là 8,6% - 8,8% cho năm 2020 là thách thức lớn nhưng trong điều kiện dịch bệnh tiếp tục được kiểm soát tốt như hiện nay và bằng quyết tâm, nỗ lực cao nhất, khả năng tỉnh vẫn có thể đạt được chỉ tiêu này. An sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân được đặc biệt quan tâm. Tỉnh đã thành công bước đầu trong kiểm soát dịch Covid-19, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường.

Trong bối cảnh hết sức khó khăn, những kết quả quan trọng này là rất đáng trân trọng, thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong tỉnh, góp phần tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, động viên và củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội vào Đảng và Nhà nước, tạo nền tảng vững chắc cho phục hồi và phát triển đất nước trong thời gian tới.

II. Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới

Tình hình thế giới, khu vực được dự báo diễn biến phức tạp, khó lường trong bối cảnh đại dịch COVID-19 tiếp tục lan rộng và gây ra những hậu quả nặng nề. Nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục gặp khó khăn nghiêm trọng; trong khi kinh tế thế giới, nhiều quốc gia, đối tác lớn và đa số các nước ASEAN đều dự báo tăng trưởng âm; thương mại quốc tế giảm sâu tác động mạnh đến nền kinh tế nước ta.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về nhanh chóng thiết lập trạng thái bình thường mới, thực hiện được nhiệm vụ này không chỉ tạo niềm tin rất lớn trong nhân dân, khơi dậy được sức mạnh từ lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, mà còn cho chúng ta vị thế chủ động trước vận hội mới, thời cơ mới khi cấu trúc kinh tế thế giới, phương thức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thay đổi sau đại dịch.

Về phía tỉnh, trong bối cảnh mới đầy thách thức, nhiệm vụ khôi phục và phát triển KTXH đòi hỏi toàn bộ hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh phải cùng nhau đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm, nâng cao năng lực, tận dụng thời cơ, chuyển hướng và tổ chức lại các hoạt động kinh tế; tìm các mô hình phát triển mới, tận dụng tốt các cơ hội thị trường và xu hướng chuyển dịch đầu tư, sản xuất trong khu vực, toàn cầu. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, chủ động tham gia vào các liên kết kinh tế, chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị mà các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mang lại. Đồng thời, thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết, chuỗi giá trị trong nước, đa dạng hóa sản phẩm gắn với nâng cao sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường nội địa.

Theo thông tin từ các Hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp, tình hình sản xuất và xuất nhập khẩu đến cuối tháng 5/2020 vẫn chưa có nhiều chuyển biến tích cực. Tình hình dịch bệnh COVID-19 tại các thị trường Mỹ, Châu Âu, Châu Phi, Ấn Độ vẫn diễn biến phức tạp, khó lường; thị trường Trung Quốc phục hồi chậm do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đang có chiều hướng leo thang. Các doanh nghiệp sản xuất vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ở mức độ vừa phải do lượng đơn hàng xuất khẩu ít.

Trong những tháng còn lại của năm 2020 và thời gian tới, cùng với làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết

liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển KTXH, trong đó xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong tình hình mới, trình cấp có thẩm quyền quyết định để sớm triển khai thực hiện trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức.

III. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Diễn biến, tình hình dịch bệnh trên thế giới còn nhiều phức tạp và kéo dài. Tại Việt Nam mặc dù không còn ca lây nhiễm trong cộng đồng nhưng nguy cơ dịch xâm nhập từ nước ngoài vào vẫn còn rất cao. Tại Bình Dương hiện nay vẫn còn 03 nguy cơ dịch bệnh xâm nhập:

- Bình Dương tiếp giáp với Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Bình Phước nơi có các cửa khẩu, đường biên giới với Campuchia. Trong thời gian gần đây có nhiều trường hợp nhập cảnh trái phép qua đường mòn lỏi mở tại các đường biên giới về Bình Dương rất khó kiểm soát.

- Bình Dương là tỉnh công nghiệp có hàng triệu lao động trong và ngoài tỉnh làm việc, đặc biệt là các chuyên gia nước ngoài nhập cảnh về Bình Dương trong thời gian tới rất nhiều.

- Những trường hợp đã hoàn thành cách ly y tế 14 ngày, sau đó trở lại làm việc tại các công ty, xí nghiệp hoặc về cư trú tại địa phương nhưng vẫn còn nguy cơ dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ về nhiệm vụ “Chống dịch như chống giặc”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề nghị các ngành, các cấp, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể khẳng định quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi và vượt qua khó khăn do dịch COVID-19, tiếp tục ổn định, phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tập trung tất cả các nguồn lực, trí tuệ triển khai nhanh chóng, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020, Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 11/03/2020 và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/03/2020, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020, Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24/4/2020 và Kế hoạch hành động số 1386/KH-UBND ngày 26/03/2020, Công văn số 1431/UBND-VX ngày 27/03/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó tập trung nhấn mạnh các nội dung sau:

1. Tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi về tiếp cận vốn, tín dụng, tài chính, thuế, thương mại, thanh toán điện tử

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Bình Dương:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 gây ra theo Công văn số 1117/NHNN-TD ngày 24/02/2020 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các tổ chức tín dụng cân đối, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay vốn, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay của

khách hàng; kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; các chương trình miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử nhằm hỗ trợ trực tiếp cho người sử dụng dịch vụ, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công.

b) Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai kịp thời các biện pháp, chính sách của Trung ương, Bộ Tài chính ban hành trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nhất là các chính sách về miễn, giảm thuế, phí, lệ phí; đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền phương án giảm phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo thẩm quyền và quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

d) Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh theo thẩm quyền xem xét, hướng dẫn thời điểm đóng kinh phí công đoàn phù hợp, góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tổ chức bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

đ) Ngân hàng chính sách xã hội đẩy mạnh triển khai chương trình cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc cho người lao động theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp:

a) Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh xem xét không tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm 2020 đối với các doanh nghiệp không có dấu hiệu vi phạm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tập trung giải quyết khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời không để doanh nghiệp lợi dụng chủ trương này vi phạm pháp luật.

b) Thanh tra tỉnh, Thanh tra các Sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, không thanh tra ngoài kế hoạch, trừ trường hợp đặc biệt được giao.

c) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Trong phạm vi và lĩnh vực quản lý, rà soát để đề xuất phương án giảm phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của tỉnh đối với các đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, hoặc đề xuất phương án giảm phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Trung ương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính.

- Tập trung tái cấu trúc nghiệp vụ các thủ tục hành chính cấp độ 3, 4 theo hướng cắt giảm mạnh chi phí và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

d) Bưu điện tỉnh xem xét giảm cước phí tối đa cho doanh nghiệp, để các doanh nghiệp đẩy mạnh việc gửi, nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy xuất, nhập khẩu:

a) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát về thực trạng, nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào, đề xuất các giải pháp đa dạng hóa, bảo đảm đủ nguồn cung cho hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh; dự báo nhu cầu của thị trường trong nước và quốc tế; có biện pháp bảo đảm nguyên vật liệu cho sản xuất kinh doanh và phương án tổ chức sản xuất, phân phối, lưu thông, cung ứng hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng; củng cố thị trường nội địa, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho hoạt động bán lẻ.

- Có biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, đa dạng hoá các thị trường xuất, nhập khẩu và tìm thị trường mới; tích cực khai thác cơ hội của các hiệp định thương mại tự do (FTA); chuẩn bị các điều kiện cần thiết, chủ động triển khai các kế hoạch, giải pháp xuất khẩu hàng hoá sang thị trường EU sau khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực (từ giữa năm 2020).

- Thực hiện tốt Kế hoạch 649/KH-UBND và Kế hoạch số 690/KH-UBND ngày 20/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2020 và dự trữ hàng hóa thiết yếu ứng phó dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa giả tạo, hỗ trợ cho doanh nghiệp tham gia bình ổn thực hiện bán hàng tại các điểm đã đăng ký và bố trí thêm các điểm khi có nhu cầu.

b) Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ găm hàng, gây khan hiếm giả tạo, hàng giả, hàng nhái trên thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu trong phòng chống dịch như khẩu trang, nước rửa tay khô, vật tư y tế.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo tập trung đẩy mạnh sản xuất, chế biến hàng nông, lâm, thủy sản; có biện pháp cụ thể để giảm giá thịt lợn; đề xuất các giải pháp tăng cường truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông sản.

d) Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan đẩy nhanh việc thực hiện và cải cách, đơn giản hoá các thủ tục hành chính cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như thông quan, hoàn thuế, gia hạn nộp thuế,...theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng chính sách kiểm soát dịch bệnh để gây khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động thông quan, xuất nhập khẩu hàng hóa.

đ) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các tổng công ty nhà nước chủ động thực hiện các giải pháp vượt qua khó khăn, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, góp phần thúc đẩy các ngành, lĩnh vực liên quan và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Khẩn trương phục hồi và phát triển ngành du lịch:

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh triển khai các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch; tăng cường truyền thông, quảng bá, tiếp thị, phát triển các sản phẩm

mới để thu hút khách du lịch quốc tế; đồng thời tập trung phát triển mạnh du lịch nội địa.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường truyền thông về du lịch an toàn, hình ảnh quốc gia, địa phương thân thiện, có trách nhiệm gắn với các kết quả tích cực trong phòng chống dịch COVID-19.

5. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư và cải thiện môi trường kinh doanh:

a) Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư, giao hết kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2020; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công còn lại của năm 2019 và năm 2020 (bao gồm vốn ODA); tập trung chỉ đạo, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng lớn, quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra, có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để bảo đảm tiến độ, khối lượng và chất lượng công trình.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân, bảo đảm giải ngân hết số vốn đầu tư công còn lại của năm 2019 và vốn kế hoạch năm 2020.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư trong và ngoài nước để tận dụng tốt các cơ hội phát triển, nhất là đón bắt thời cơ dịch chuyển các dòng vốn đầu tư từ các nước. Nghiên cứu, đổi mới, nâng cao hiệu quả tiếp thị, kêu gọi đầu tư và các hội nghị gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp, các hiệp hội, nhà đầu tư.

c) Sở Giao thông vận tải: Khẩn trương hỗ trợ các chủ đầu tư và các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành thủ tục và thúc đẩy giải ngân, thực hiện các dự án giao thông quan trọng, có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và tăng cường đổi mới cách thức giải quyết TTHC thông qua việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; phối hợp triển khai hiệu quả đường dây nóng 1022 của tỉnh nhằm cắt giảm các điều kiện gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân; tập trung tất cả nguồn lực tạo mọi điều kiện thuận lợi, thông thoáng tối đa trong khuôn khổ pháp luật cho mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ khắc phục thiệt hại do dịch gây ra trong thời gian xảy ra dịch, duy trì sản xuất và tiêu dùng, khôi phục và thúc đẩy sản xuất sau khi dịch kết thúc.

6. Tập trung xử lý vướng mắc về lao động

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục thống kê tình hình lao động nước ngoài trở lại làm việc. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban

nhân dân tỉnh khẩn trương tập trung xử lý, giải quyết các vướng mắc về lao động, việc làm trong các doanh nghiệp; có các biện pháp đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và các giải pháp để động viên tinh thần của người lao động; có phương án hỗ trợ đào tạo lao động phù hợp và hỗ trợ người lao động bị thôi việc, mất việc làm do ảnh hưởng của dịch COVID-19; báo cáo thực trạng và giải pháp quản lý lao động nước ngoài đang làm việc tại Bình Dương, nhất là lao động đến từ vùng dịch hoặc di chuyển qua vùng dịch; có phương án hỗ trợ doanh nghiệp tìm nguồn lao động thay thế trong trường hợp thiếu hụt lao động, chuyên gia nước ngoài.

Xem xét giải quyết chế độ trợ cấp thất nghiệp cho người lao động nhanh chóng, kịp thời để họ ổn định cuộc sống khi bị mất việc do tác động của dịch bệnh COVID-19, thậm chí hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp đặc biệt mà không cần chấm dứt hợp đồng lao động. Nếu dịch bệnh vẫn tiếp tục kéo dài, nên cân nhắc kéo dài thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp.

7. **Đẩy mạnh thông tin truyền thông**

Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan truyền thông kịp thời cung cấp thông tin chính thống, công khai, minh bạch, khách quan về kết quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 của Việt Nam để ổn định tâm lý, củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền các giải pháp của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc chủ động, đồng bộ, quyết liệt phòng chống, ứng phó với diễn biến của dịch và tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, sức khỏe và đời sống của nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ vừa phòng chống dịch COVID-19, vừa đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./. *1*

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, TTĐDBQH tỉnh;
- UBMTQTVN tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Tào, CV, TH;
- Lưu VT. 42

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

Phụ lục
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
(Kèm theo Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 23/06/2020 của UBND tỉnh Bình Dương)

STT	Chỉ tiêu		Thực hiện 5 tháng năm 2019		Thực hiện Quý I năm 2020		Ước thực hiện 5 tháng năm 2020		Kế hoạch năm 2020	Ghi chú	
I	Chỉ tiêu về phát triển kinh tế										
1	Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP)		Số liệu do Tổng Cục Thống kê tính toán và công bố							8,6 - 8,8	
a)	Tăng trưởng GRDP	%									
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%									
	- Công nghiệp và xây dựng	%									
	- Dịch vụ	%									
b)	GRDP so sánh	Tỷ đồng									
2	Thu ngân sách	Tỷ đồng	14,700	24,929	17,140	26,800	62,200	Ước 6 tháng đạt 29.300 tỷ đồng			
3	Chi ngân sách	Tỷ đồng	2,200	4,000	3,300	5,100	24,286				
4	Xuất nhập khẩu							Ước 6 tháng đạt 12.286 triệu USD			
	- Giá trị xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	6,119.0	9,434	5,839.0	9,811					
	Tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng hóa	%	13.4	12.2	3.6	0.4	15.0				
	- Giá trị nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	4,349.8	7,454	4,200.0	8,020		Ước 6 tháng đạt 9.975 triệu USD			
	Tốc độ tăng giá trị nhập khẩu hàng hóa	%	5.3	5.8	4.3	7.6	15.5				
5	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	57,010.0	93,186	62,146.0	100.016	273,200				
6	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	7.16	7.78	6.14	4.84	9.55				
II	Tình hình sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp										
1	Số lượng doanh nghiệp giải thể	Doanh nghiệp	72	120	126	178	dự kiến: 392				
2	Số lượng doanh nghiệp tạm dừng hoạt động	Doanh nghiệp	165	190	319	477	dự kiến: 879				
3	Số doanh nghiệp bị thiệt hại										
	- DN bị hủy đơn hàng, giảm sản lượng trên 80%	Doanh nghiệp				135					
	- DN bị giảm đơn hàng, giảm sản lượng trên 50%	Doanh nghiệp				108					
	- DN bị giảm đơn hàng, giảm sản lượng dưới 50%	Doanh nghiệp				270					
	- DN tạm ngưng hoạt động từ 1 tuần đến 1 tháng hoặc trên 1 tháng	Doanh nghiệp				477					

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Quý I năm 2020	Thực hiện 5 tháng năm 2019	Thực hiện Quý I năm 2020	Ước thực hiện 5 tháng năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
								
III	Đời sống người dân							
1	Tình hình cung ứng lương thực, thực phẩm	Mô tả ngắn gọn	Đã triển khai thực hiện hiệu quả chương trình bình ổn thị trường, dự trữ hàng hóa nền tình hình cung ứng diễn ra bình thường.					
2	Tình hình cung ứng thuốc và dịch vụ y tế							
3	Chỉ số giá tiêu dùng của lương thực, thực phẩm, thuốc và dịch vụ y tế	%	2.23	2.29	5.6	3.59		
IV	Lao động, việc làm							
1	Số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn bị ảnh hưởng của dịch bệnh đến lao động, việc làm (ghi rõ ngành nghề)	Số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh	Không có số liệu thống kê	Không có số liệu thống kê	593	900		
2	Hỗ trợ của doanh nghiệp đối với lao động bị ảnh hưởng	Liệt kê và mô tả hỗ trợ, ghi rõ hình thức, mức hỗ trợ			Đề góp phần hỗ trợ người lao động các doanh nghiệp thực hiện: - Điều chỉnh kế hoạch sản xuất, giảm giờ lao động để duy trì thu nhập của người lao động, - Thực hiện chế độ trả lương ngừng việc theo quy định. - Thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động, người lao động đồng ý nghỉ không hưởng lương (một số DN có chế độ hỗ trợ tiền sinh hoạt: tiền nhà trọ, hỗ trợ tiền cơm...) - Một số doanh nghiệp có đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định 15 đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương			
3	Số lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động	Người			104,219	189,961		
4	Số lao động bị ngừng việc	Người			136,326	292,085		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Quý I năm 2019	Thực hiện 5 tháng năm 2019	Thực hiện Quý I năm 2020	Ước thực hiện 5 tháng năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Ghi chú
5	Số lao động thất nghiệp đến nộp hồ sơ thất nghiệp	Người			15,055	38,827		
6	Số lao động có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp	Người			11,313	30,327		
7	Số lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	Người			558	1,878		
V	Các đối tượng xã hội bị ảnh hưởng							
1	Người thuộc hộ nghèo	Người/Hộ nghèo			- Số hộ: 8.693 - Số tiền: 6.519.750.000 đồng			
2	Người thuộc hộ cận nghèo	Người/Hộ cận nghèo			- Số hộ: 10.045 - Số tiền: 7.533.750.000 đồng			
3	Số đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng	Người			- Số người: 26.167 - Số tiền: 39.250.500.000 đồng			
4	Số người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng	Người			- Số người: 6.093 - Số tiền: 9.129.500.000 đồng			